

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 26/2018/DSST

Ngày: 06 - 02 - 2018

“V/v tranh chấp hợp đồng mua bán”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính

Các vị Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Tấn Liêm

2. Ông Bùi Hữu Khánh

Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Thanh Vũ** - Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước.

Trong ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 193/2017/TLST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2017 về tranh chấp: “Hợp đồng mua bán”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 380/2017/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Lê Hoàng Th** - Sinh năm 1956 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Hiệp Hòa T, xã Ng Ch, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

2. Bi đơn: Ông **Nguyễn Văn Đ** - Sinh năm 1973 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Cái H, xã T H Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bà **Lý Mỹ Nh** – Sinh năm 1974 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Cái H, xã T H Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Đơn khởi kiện ngày 21/8/2017 và lời trình bày tại Tòa của nguyên đơn như sau:

Trước đây ông có bán thức ăn nuôi tôm cho ông Nguyễn Văn Đ thời gian từ ngày 12/3/2015 đến ngày 12/8/2015 với tổng số tiền là 492.121.000 đồng, trong quá trình mua bán hai bên có làm giấy theo dõi, sau đó ông Đ có trả cho ông được 245.000.000 đồng. Hiện tại số tiền ông Đoàn còn nợ ông là 247.121.000 đồng, giữa ông và ông Đ có ký giấy xác nhận nợ, sau đó ông có đến nhà đòi nhiều lần nhưng ông Đoàn không thanh toán số nợ còn lại cho ông. Nay ông yêu cầu ông Đ trả nợ cho ông với số tiền là 247.121.000 (Hai trăm bốn mươi bảy triệu đồng).

** Bị đơn ông Nguyễn Văn Đ trình bày:*

Ông thống nhất với lời trình bày của ông Th, trước đây ông có mua thức ăn nuôi tôm từ ông Th, tổng số tiền là 492.121.000 đồng, sau đó ông có trả cho ông Th được 245.000.000 đồng, số tiền còn lại ông thiếu ông Th là 247.121.000 (Hai trăm bốn mươi bảy triệu đồng), hai bên có làm giấy xác nhận nợ chữ ký trong giấy xác nhận nợ là của ông. Nay ông đồng ý trả cho ông Th số tiền còn lại là 247.121.000 (Hai trăm bốn mươi bảy triệu đồng).

* Đối với bà Lý Mỹ Nh sau khi Tòa án thụ lý hồ sơ vụ án, đã thông báo cho bà Nh biết về việc ông Th yêu cầu ông Đ, bà Nh có trách nhiệm liên đới trả cho ông Th số tiền là 247.121.000 (Hai trăm bốn mươi bảy triệu một trăm hai mươi một ngàn đồng) nhưng bà Nh không có ý kiến gì. Tòa án đã hai lần thông báo cho bà Nh tham gia hòa giải nhưng bà Nh không đến và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu của ông Th. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải đối với ông Th và bà Nhân được, Tòa án tiến hành triệu tập bà Nh để xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng bà Nh cũng không có mặt. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt bà Nhân theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Lý Mỹ Nh đã được Tòa án nhân dân huyện C triệu tập xét xử nhưng không đến, theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà Nh.

[2] Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa nguyên đơn là ông Lê Hoàng Th với bị đơn là anh Nguyễn Văn Đ tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản” được quy định tại Điều 430 Bộ luật dân sự.

[3] Xét nội dung tranh chấp: Ông Th yêu cầu anh Đ trả lại số tiền là 247.121.000 (Hai trăm bốn mươi bảy triệu một trăm hai mươi một ngàn đồng), anh Đ cũng thừa nhận còn nợ ông Th số tiền là 247.121.000 (Hai trăm bốn mươi bảy triệu

một trăm hai mươi một ngàn đồng). Xét thấy, ông Th yêu cầu ông Đ trả lại số tiền như đã nêu trên được ông Đ đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy sự thỏa thuận của ông Th với ông Đ là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của ông Th và ông Đ.

Đối với bà Nh sau khi Tòa án thụ lý vụ án; thông báo hòa giải; triệu tập xét xử hợp lệ nhưng bà Nh không đến và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu của ông Th. Xét thấy, chị Nhân là vợ ông Đ, việc ông Đ nợ ông Th số tiền là 247.121.000 (Hai trăm bốn mươi bảy triệu một trăm hai mươi một ngàn đồng) thì hôn nhân giữa ông Đ và bà Nh đang còn tồn tại. Do đó, buộc bà Nh và ông Đ phải có trách nhiệm liên đới trả cho ông Th số tiền là 247.121.000 (Hai trăm bốn mươi bảy triệu một trăm hai mươi một ngàn đồng) là phù hợp.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Đ và bà Nh phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 26, 35, 39, 146, 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 357, 430, 440 Bộ luật dân sự; Điều 48, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Hoàng Th đối với anh Nguyễn Văn Đ, chị Lý Mỹ Nh.

Buộc anh Nguyễn Văn Đ, chị Lý Mỹ Nh phải có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Lê Hoàng Th số tiền là 247.121.000 (Hai trăm bốn mươi bảy triệu một trăm hai mươi một ngàn đồng).

Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất tương ứng với thời gian chậm trả được quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Nguyễn Văn Đ, bà Lý Mỹ Nh phải chịu số tiền là 12.356.050 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

Ông Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho ông Th số tiền đã dự nộp là 6.178.000 đồng theo biên lai thu số 0003747 ngày 21/8/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

Ông Th và ông Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bà Nh có quyền kháng cáo bản án trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THA DS Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Minh Tính

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào lúc 08 giờ 15 phút, ngày 06 tháng 02 năm 2018
Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước.
VỚI Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính
Các vị Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Tấn Liêm
2. Ông Bùi Hữu Khánh

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 193/2017/TLST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2017 về tranh chấp: “Hợp đồng mua bán” giữa:

1. Nguyên đơn: Ông **Lê Hoàng Thịnh** - Sinh năm 1956 (Có mặt)
Địa chỉ: ấp Hiệp Hòa Tây, xã Ngọc Chánh, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.
2. Bi đơn: Ông **Nguyễn Văn Đoàn** - Sinh năm 1973 (Có mặt)
Địa chỉ: ấp Cái Hàng, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.
3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
 - 3.1. Bà **Lý Mỹ Nhân** – Sinh năm 1974 (Vắng mặt).
Địa chỉ: ấp Cái Hàng, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

1. Nội dung:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Hoàng Thịnh đối với anh Nguyễn Văn Đoàn, chị Lý Mỹ Nhân.

Buộc anh Nguyễn Văn Đoàn, chị Lý Mỹ Nhân phải có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Lê Hoàng Thịnh số tiền là 247.121.000 (Hai trăm bốn mươi bảy triệu một trăm hai mươi một ngàn đồng).

Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất tương ứng với thời gian chậm trả được quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về Điều luật áp dụng:

Áp dụng các Điều 26, 35, 39, 146, 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 357, 430, 440 Bộ luật dân sự; Điều 48, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Các vấn đề khác :

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Nguyễn Văn Đoàn, bà Lý Mỹ Nhân phải chịu số tiền là 12.356.050 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

Ông Thịnh không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho ông Thịnh số tiền đã dự nộp là 6.178.000 đồng theo biên lai thu số 0003747 ngày 21/8/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

Ông Thịnh và ông Đoàn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bà Nhân có quyền kháng cáo bản án trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 20 phút, ngày 07 tháng 02 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Tấn Liêm

Bùi Hữu Khánh

Huỳnh Minh Tính